

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày: 22/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Minh Hải.

Bà Vũ Thị Hằng.

Bà Trần Thị Ngọc Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lưu Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2018/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 03/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là thứ bốn; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 và 02 con, lớn sinh năm 1987 và nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- ***Người bào chữa cho bị cáo được chỉ định:*** Ông Phạm Tiến Q - Luật sư thuộc công ty luật TNHH N - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- **Người bị hại:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963; trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987;

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1988;

Đều trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Bắc Ninh. Đều có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình chung sống với nhau, hai vợ chồng Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thị T có mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau, do bức xúc nên sáng ngày 04/8/2018, Đ đến một cửa hàng bán đồ điện ở cùng thôn để mua 4m dây điện, màu vàng, một đầu dây phích cắm, sau đó Đ mang về nhà cất giấu nhằm mục đích có cơ hội để làm giết điện chết vợ. Đến khoảng 22h cùng ngày, Đ lấy dây điện mua lúc sáng và dùng dao tách và cắt hết phần nhựa bọc của một đầu dây điện để hở phần lõi đồng bên trong. Đến 23h cùng ngày, lợi dụng lúc bà T đang ngủ say trên giường trong phòng khách với tư thế nằm nghiêng bên trái, quay mặt vào tường, chân hướng về phía ổ điện ở ngay cạnh giường, Đ đã cầm đoạn dây điện sang và rút bóng đèn ngủ đang cắm ở ổ điện ra để cắm vào ổ điện khác trong phòng. Sau đó, Đ đến vị trí ổ điện ngay dưới chân bà T, cách đùi bà Thao khoảng 20 cm thì Đ dùng tay phải cầm phích cắm vào ổ điện và giữ phích cắm, còn tay trái Đ cầm một đầu dây điện còn lại bị hở lõi đồng dí thẳng vào đùi bà T để cho điện giết chết bà T. Bà T bị điện giết thì tỉnh dậy và ngã xuống nền nhà nhưng không bị thương tích gì. Lúc này, bà T thấy Đ đang đứng ở cạnh ổ điện, tay phải đang giữ phích cắm và thấy một đoạn dây điện màu vàng ở trên giường cạnh vị trí của Đ thì bà T kêu cứu. Nghe bà T kêu cứu thì anh Nguyễn Văn Đ1– con trai và chị Nguyễn Thị P – con dâu mới từ tầng 2 chạy xuống phòng bà T, bà T nói “Bố mày vừa dùng điện dí vào người tao để giết tao”, lúc này Đ định đi ra chỗ ổ cắm điện để rút phích điện nhưng bị anh Đ ngăn lại không cho và đẩy Đ ra ngoài sân. Đ đi ra ngoài sân lấy một con dao nhọn rồi đi vào phòng của mình, một lúc sau có hàng xóm và họ hàng đến không chế, giằng dao trên tay của Đ và trói tay chân Đ lại. Sau đó, anh Đ đến Công an xã Đ để trình báo sự việc. Ngày 05/8/2018 Nguyễn Văn Đ đến Cơ quan công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan điều tra đã khám nghiệm hiện trường, xác định:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1963 ở thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Bắc Ninh. Phòng đặt 01 giường, loại giường gỗ kích thước (1,56 x 2 x 0,6) m ở vị trí góc nhà phía Đông Bắc, tiếp giáp với tường nhà phía Bắc và phía Đông. Tại vị trí tường nhà phía Đông có một ổ điện kích thước (12 x 7) cm, điểm gần nhất cách tường phía Bắc 2,19 m, điểm thấp nhất cách đất 103 cm. Khoảng cách từ đầu giường tới ổ cắm là 67 cm.

Ngày 07/8/2018, Cơ quan CSĐT phối hợp với Chi nhánh điện huyện P tiến hành kiểm tra nguồn điện, ổ điện và sợi dây điện mà Đ sử dụng dí vào đùi bà T vào đêm ngày 04/8/2018, kết quả như sau:

- Qua thông số điện tại ổ cắm xác định được: Cường độ dòng điện là 0,1A; điện áp là 220V.

- Kiểm tra đoạn dây điện trên, khi cắm vào ổ điện ở chân giường bà T nằm ngủ và dùng bút thử điện dí vào phần lõi đồng của dây nóng thấy bút thử điện sáng. Xác điện trên khi cắm vào ổ điện thì có dòng điện chạy qua.

Ngày 08/8/2018 và 02/10/2018, Cơ quan CSĐT đã trưng cầu giám định: Nguồn điện tại ổ cắm nơi Nguyễn Văn Đ dùng cắm điện và đoạn dây điện mà Nguyễn Văn Đ đã dùng cắm vào ổ điện rồi dí vào đùi bà T.

Tại Kết luận giám định số 76/KLGD – PC54 ngày 17/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Điện áp xoay chiều 220V tại ổ cắm nơi Nguyễn Văn Đ cắm phích cắm điện vào sẽ gây nguy hiểm cho con người, có thể dẫn đến chết người khi tiếp xúc.

Tại Kết luận giám định số 82/KLGD – PC09 ngày 10/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: Đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú, màu vàng, có chiều dài 3,91m, tiết diện 2C x 0,75SQmm, một đầu có phích cắm điện màu trắng kích thước (6 x 3,5)cm, một đầu để lộ 02 đầu dây màu trắng và màu đỏ tại 02 đầu dây hở phần lõi kim loại khi cắm vào ổ điện với điện áp xoay chiều 220V và dí đầu dây kim loại của đoạn dây dẫn điện nêu trên vào đùi bà Nguyễn Thị T sẽ gây nguy hiểm cho con người, có thể dẫn đến chết người.

Đối với bà Nguyễn Thị T, sau khi bị Đ dùng dây điện có điện dí vào người, bị ngã từ trên giường xuống nền nhà nhưng không bị thương tích gì. Tại biên bản xem xét dấu vết thân thể ngày 05/8/2018 đối với bà Nguyễn Thị T: Không thấy có dấu vết tổn thương gì.

Với nội dung như trên, tại Cáo trạng số 138/CT-VKS-P1 ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Bị cáo và bà Nguyễn Thị T là vợ chồng và có hai người con chung cùng sống tại nhà ở thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Bắc Ninh. Năm 2005, bị cáo đi làm thợ xây và có quen biết, nảy sinh tình cảm với người phụ nữ khác tên là Nguyễn Thị H và có chung sống với chị H ở K, X, TP N trong một thời gian. Đến năm 2016 bị cáo bị bệnh cao huyết áp dẫn đến đột quỵ phải vào viện, khi điều trị khỏi bệnh bị cáo được bà T và các con đón về nhà chăm sóc. Trong quá trình chăm sóc, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ nhau, bà T đã nhiều lần có những lời nói và hành động lăng mạ bị cáo. Trưa ngày 02/8/2018, khi mang cơm vào cho bị cáo, bà T đã đặt mạnh khay cơm xuống đất và còn nói những lời lẽ khó nghe với bị cáo. Do bị bệnh cùng với những lời nói và hành động của bà T trong một thời gian dài đã làm bị cáo ức chế, dồn nén nên đã nảy sinh ý định giết chết bà T. Sáng ngày 04/8/2018, bị cáo đi mua và chuẩn bị sẵn đoạn dây điện màu vàng, một đầu có phích cắm và một đầu khi đem về bị cáo đã dùng 01 con dao (loại dao Thái cắt hoa quả) để cắt hết vỏ nhựa bọc ngoài để lộ dây đồng. Vào 23h ngày 04/8/2018, lợi dụng lúc bà T đang ngủ trên giường, bị cáo đã ngồi chỗ giường bà T ngủ suy nghĩ 15 phút sau đó đã cắm dây điện một đầu vào ổ điện, còn một đầu bị cáo dí vào đùi bà T. Bị điện giật, bà T vùng dậy bị ngã xuống nền nhà nhưng không chết, việc bà T không chết nằm ngoài ý muốn của bị cáo.

Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã ra cơ quan công an đầu thú và khai nhận toàn bộ sự việc đã xảy ra. Bị cáo thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Giết người” là đúng người, đúng tội.

Bà Nguyễn Thị T trình bày: Lời khai nhận bị cáo đúng như diễn biến sự việc đã xảy ra. Bản thân bà cũng là người bị bệnh tai biến từ năm 2015 nên sức khỏe yếu và do bức tức về việc phải chăm sóc bị cáo nên thỉnh thoảng bà cũng có lời nói xúc phạm bị cáo vài câu, nhưng chỉ thỉnh thoảng mới nói, không chửi rủa, xúc phạm gì đến gia đình bị cáo. Bà đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Anh Nguyễn Văn Đ1 và chị Nguyễn Thị P trình bày: Từ khi bố của anh chị về ở với anh chị thì thấy thỉnh thoảng bà T có cằn nhằn nói về việc bố anh chị lúc khỏe thì đi ở với người khác, khi ốm đau bệnh tật thì lại về nhà để bà T phải chăm sóc. Mâu thuẫn chỉ thỉnh thoảng diễn ra chứ không phải thường xuyên, liên tục. Tối ngày 04/8/2018 anh chị nghe thấy tiếng bà T hô là bố mày giết mẹ, anh chị chạy xuống thì nhìn thấy bà T đang ngồi, trên giường bà T nằm ngửa còn

có 01 dây điện đang cắm vào phích điện. Sau đó mọi người đến trói giữ bố của anh chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên Cáo trạng như đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 7 đến 8 năm tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư trình bày bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn Đ như sau: Cơ quan điều tra chưa làm rõ thời gian tiếp xúc của dòng điện vào cơ thể bị hại. Trong vụ án này, bị cáo chỉ dùng phần hở của dây điện dí vào người, không dùng dây buộc vào cơ thể bà T, nên với thời gian nhanh như vậy không thể dẫn đến cái chết của nạn nhân. Vì vậy bị cáo không có ý thức giết chết nạn nhân. Mặt khác cơ chế phản xạ sinh học của con người là thoát khỏi nguy hiểm, nên với thủ đoạn, phương thức và hành vi của bị cáo không thể giết người được. Bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h Điều 51 BLHS là “chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn”. Khi phạm tội, bị cáo bị bệnh tai biến nên là người khuyết tật, bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài ra bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm h, p, s khoản 1, 2 Điều 51. Vì vậy Luật sư đề nghị HĐXX miễn hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bào chữa của Luật sư, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đôi đáp ý kiến của Luật sư: Điểm h chỉ áp dụng đối với loại tội phạm xâm hại về tài sản, vật chất. Trường hợp tai biến của bị cáo không thuộc dạng đặc biệt nặng nên không đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ này và việc đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo của Luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23h ngày 04/8/2018, khi bà Nguyễn Thị T đang ngủ trên giường, bị cáo Nguyễn

Văn Đ đã có hành vi sử dụng một đoạn dây điện, một đầu cắm vào ổ điện có cường độ dòng điện là 0,1A, điện áp là 220V, một đầu bị cáo cầm đoạn dây điện phần hở lõi kim loại màu đồng dí vào đùi bà T, nhằm mục đích cho bà T bị giật điện chết, nhưng bà T không chết là nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo.

Xem xét về tội danh và khung hình phạt: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình dùng dây điện cắm vào ổ điện với điện áp xoay chiều 220V và dí đầu dây kim loại hở lõi của đoạn dây dẫn điện nêu trên vào đùi bà Nguyễn Thị T sẽ gây nguy hiểm cho con người, có thể dẫn đến chết người và bị cáo mong muốn hậu quả đó xảy ra, tuy nhiên bà T không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Bị cáo và bà T là vợ chồng, đã kết hôn từ năm 1983 đến nay, quá trình chung sống bị cáo mặc dù đã có vợ nhưng lại vi phạm chế độ một vợ, một chồng và có quan hệ tình cảm, chung sống với người phụ nữ khác, rồi đến khi bị cáo bị bệnh được vợ và các con đưa về chăm sóc thì bị cáo lại xảy ra mâu thuẫn với vợ. Bị hại trong vụ án là vợ và là người chăm sóc bị cáo; bị cáo lấy lý do vì bị bà T có những lời nói và hành động gây cho bị cáo ức chế, dồn nén nên đã nảy sinh ý định giết chết bà T, chứng tỏ bị cáo thể hiện tính ích kỷ, bội bạc với người vợ có công chăm dưỡng bị cáo nên bị cáo luôn nung nấu ý định giết chết bà T và đã có thời gian suy nghĩ, chuẩn bị công cụ phạm tội, thực hiện hành vi phạm tội một cách tinh vi. Việc mâu thuẫn giữa vợ chồng trong cuộc sống gia đình là bình thường, không thể lấy lý do bị vợ nói, chửi nhiều mà nảy sinh ý định giết người. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo trình bày: Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ngồi dưới giường của bà T ngủ để suy nghĩ 15 phút sau đó mới tháo bóng đèn ngủ và cắm điện, dí vào đùi bà T. Điều đó chứng tỏ rằng chỉ vì nguyên cớ nhỏ nhặt trong cuộc sống mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Sau khi bị mọi người phát giác, bị cáo còn ra bờ giếng lấy một con dao bầu mang vào trong giường mình, thể hiện sự hung hăng, coi thường pháp luật và tính mạng của người khác khi phạm tội.

Do đó hành vi của bị cáo phải cấu thành tội “Giết người” theo tình tiết định khung “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 BLHS 2015 mới đánh giá đúng tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn thương sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an và hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bà T đề nghị giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo phạm tội chưa đạt đã hoàn thành, bị cáo đã thực hiện đầy đủ các hành vi khách quan với mong muốn người bị hại chết nhưng hậu quả chết người không xảy ra hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do vậy khi quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt áp dụng Điều 15, khoản 3 Điều 57 BLHS đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không đề nghị bị cáo phải bồi thường dân sự nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của người bị hại nên không đặt ra xem xét.

Về vật chứng vụ án: 01 đoạn dây màu xanh; 01 đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú màu vàng; 01 con dao (loại dao Thái) dài 27,5 cm; 01 chiếc quần đùi và 01 chiếc áo vải là vật chứng vụ án và liên quan đến vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối 01 con dao (loại dao bầu) và 01 chiếc kéo màu vàng không liên quan trong vụ án nhưng gia đình bà T không yêu cầu xin lại nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 38 và khoản 3 Điều 57 của BLHS 2015, Điều 329 BLTTHS 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Giết người”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/8/2018.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn dây màu xanh dài 2,8m, rộng 1,5cm. 01 đoạn dây điện nhãn hiệu Trần Phú, màu vàng, có chiều dài 3,91m, tiết diện 2C x 0,75SQ mm, một đầu có phích cắm điện màu trắng và màu đỏ tạo 2 đầu dây này hở phần lõi kim loại màu vàng đồng. 01 con dao (loại dao Thái) dài 27,5 cm, phần lưỡi dao dài 16,5cm, bản lưỡi dao chỗ rộng nhất là 3,5 cm, chuôi dao bằng gỗ; 01 con dao (loại dao bầu) dài 30cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, bản dao chỗ rộng nhất là 3,5cm, chuôi dao bằng gỗ. 01 chiếc kéo màu vàng, kích thước 23,7cm, tay cầm bằng nhựa. 01 chiếc quần đùi dạng vải, dạng quần chun có nhiều hoa văn màu đỏ xanh hồng đen, trắng, vàng. 01 chiếc áo vải, dạng áo ba lỗ có nhiều hoa văn màu xanh đen trắng, hai bên phần ống áo có vết rách vải.

(Chi tiết được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản 30/11/2018 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Bắc Ninh (PC45);
- Văn phòng; Phòng PC 10; Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo (qua trại);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tuấn